

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2020/DS-ST
Ngày: 11-9-2020
V/v tranh chấp hợp đồng vay T
sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Tú Nhi;
2. Bà Bùi Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng, Kiểm sát viên.

Vào ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 294/2020/TLST- DS ngày 30 tháng 7 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay T sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2020/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1995; thường trú: Số 66/B, ấp 1, phường T, thành phố B, tỉnh D.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1977; thường trú: Tổ 3, phường L, thành phố P, tỉnh H; địa chỉ liên hệ: Khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B; là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 08/6/2020), có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1999; thường trú: Số 464/11A, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Nguyễn Ngọc Đoan trình bày:

Do là chỗ quen biết với nhau, nên ngày 30/01/2020 anh Nguyễn Minh T cho anh Bùi Văn T vay số tiền 15.000.000 đồng, thời hạn vay 05 tháng kể từ ngày vay, thỏa thuận bằng miệng mức lãi suất 3%/tháng, hai bên lập giấy vay

tiền. Ngày 10/4/2020, anh T cho anh T vay số tiền 16.000.000 đồng, thời hạn vay 01 tháng kể từ ngày vay, thỏa thuận bằng miệng mức lãi suất 3%/tháng, hai bên lập giấy vay tiền và cùng ngày anh T tiếp tục cho anh T vay số tiền 23.000.000 đồng, thời hạn vay 01 tháng kể từ ngày vay, thỏa thuận bằng miệng mức lãi suất 3%/tháng, hai bên có lập giấy vay tiền.

Kể từ khi vay đối với 03 khoản vay trên, anh T không thực hiện việc trả tiền lãi hàng tháng, cho đến thời hạn trả tiền gốc anh T cũng không trả. Mặc dù, anh T nhiều lần yêu cầu anh T trả các khoản vay trên nhưng anh T cố tình trốn tránh, không có thiện chí trả nợ. Cho nên, anh Nguyễn Minh T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Bùi Văn T phải trả số tiền vay gốc 54.000.000 đồng và tiền lãi 2.685.000 đồng. Tuy nhiên, trong quá trình tố tụng anh Nguyễn Minh T có thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể chỉ yêu cầu anh Bùi Văn T có trách nhiệm trả tiền vay gốc là 54.000.000 đồng, không yêu cầu tiền lãi.

- Tại phiên tòa bị đơn anh Bùi Văn T trình bày:

Giữa anh và anh Nguyễn Minh T có mối quan hệ quen biết nhau, ngày 30/01/2020 anh Nguyễn Minh T cho anh vay số tiền 15.000.000 đồng, thời hạn vay 05 tháng kể từ ngày vay, thỏa thuận bằng miệng mức lãi suất 10%/tháng, hai bên lập giấy vay tiền. Ngày 10/4/2020, anh T viết giấy vay tiền khác với số tiền 16.000.000 đồng, thời hạn vay 01 tháng kể từ ngày vay, nhưng thực chất giấy vay tiền này thay thế cho giấy vay tiền ngày 30/01/2020, trong đó có 15.000.000 đồng vay gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi và cùng ngày anh T tiếp tục cho anh vay số tiền gốc 20.000.000 đồng và 3.000.000 đồng tiền lãi, tổng ghi vay là 23.000.000 đồng, thời hạn vay 01 tháng kể từ ngày vay, thỏa thuận bằng miệng mức lãi suất 10%/tháng, hai bên có lập giấy vay tiền. Như vậy, tổng số tiền anh T vay là 35.000.000 đồng. Thực hiện nghĩa vụ, anh T đã trả cho anh T khoảng 8.000.000 đồng tiền lãi. Tuy nhiên, tất cả phần trình bày trên của anh T đều không có ai làm chứng và không có gì để chứng minh. Vì vậy, nay anh T khởi kiện yêu cầu anh T phải có trách nhiệm trả tiền vay gốc 54.000.000 đồng thì anh T đồng ý, không có yêu cầu nào khác.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:

Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự đã chấp hành và tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt, nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của nguyên đơn theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn là có căn cứ, và tại phiên tòa bị đơn đồng ý trả số tiền vay theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận T bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có làm đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của nguyên đơn theo quy định tại Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

Giấy vay tiền ngày 30/01/2020 và 02 giấy ngày 10/4/2020 do nguyên đơn cung cấp, tại phiên tòa bị đơn xác nhận trong các giấy vay tiền trên do chính bị đơn ký nhận, do đó căn cứ vào Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đây là tính tiết không phải chứng minh. Bị đơn xác định vay của nguyên đơn số tiền gốc 35.000.000 đồng và đã trả tiền lãi 8.000.000 đồng, tuy nhiên phần trình bày này bị đơn thừa nhận không có gì để chứng minh, không yêu cầu nào khác, nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền vay gốc 54.000.000 đồng, không yêu cầu tiền lãi thì bị đơn thống nhất trả cho nguyên đơn số tiền 54.000.000 đồng, đây là sự tự nguyện của bị đơn và phù hợp với quy định của Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 “1. *Bên vay T sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn*” nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Nguyên đơn không yêu cầu tiền lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Từ những phân tích trên, có cơ sở chấp nhận T bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn anh Bùi Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 92, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; căn cứ Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự 2015; căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Minh T đối với bị đơn anh Bùi Văn T về việc “Tranh chấp hợp đồng vay T sản”.

Buộc anh Bùi Văn T có trách nhiệm thanh toán cho anh Nguyễn Minh T số tiền vay 54.000.000 (năm mươi bốn triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn anh Bùi Văn T phải chịu 2.700.000 (hai triệu bảy trăm nghìn) đồng. Hoàn trả cho nguyên đơn anh Nguyễn Minh T 1.417.000 (một triệu bốn trăm mười bảy nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0040963 ngày 30/7/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- CCTHA DS thành phố Dĩ An;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thụy